NĂM THỨ BẢY SỐ 565 — MỖI SỐ NĂM XU — 癸酉年正月廿八日 — NGÀY THỨ TƯ — 22 FÉVRIER 1933

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

BẢN-QUÁN 85 Đ. đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ: số 61
Giây thép nói: số 62
Giây thép: TIENGDAN — Huế

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	8$50
Sáu tháng	2.80	4.50
Ba tháng	1.50	2.50

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ấn-loát quảng-cáo, việc riêng, xin thương-nghị trước.

Muốn bồi bổ nền kinh tế một thời đại, phải tựu chỗ nhu cần của thời đại ấy.

BIBLIOTHÈQUE INDOCHINOISE N° A 1281

CÁI NỀN KINH TẾ SAU NÀY

sẽ ra thế nào?

Lịch sử loài người xưa nay, trải nhiều thời kỳ, có nhiều giai đoạn, mà tổng chỉ là cuộc sinh hoạt chung. Nói sinh hoạt tất nhiên không rời cái nền kinh-tế ra được. Vấn đề kinh tế rất là phiền phức mà rất cục là cốt làm thế nào mà duy trì cái sinh hoạt hiện tại và dự bị cái sinh hoạt tương lai, chớ chẳng có gì khác.

Cuộc sinh-hoạt ấy, cốt yếu của nó là địa sản, tư bản và nhân công; trên đời mà gọi là thái bình hạnh phúc, chẳng qua là 3 cái yếu tố ấy có vẻ điều hòa xứng hợp mà cuộc sinh hoạt được dễ dàng. Trái lại, có cái gì thiếu hụt mà không đủ phân phối cho nhau, thì tự nhiên sinh cuộc dành xé nhau mà gây ra mối loạn. Địa sản trong trời đất có ngần mà số người mỗi thêm, lòng tham giục của người không bờ bến, ai cũng muốn hưởng cái cuộc sinh hoạt sung sướng của mình mà phóng hại đến cuộc sinh hoạt của kẻ khác, thành ra trên thế giới nầy không ngày nào không dẫn ra những tân kịch mạnh hiếp yếu, lớn hiếp nhỏ.

Các nhà đế vương quyền quí đốt của cải để làm gì? lo cho cái đời sống mình được dư dủ, lại lo để dành cho con chau đời đời nữa.

Nhà giàu có kia bón tro đất sạn, tạo ruộng mua vườn, để làm gì? không phải chỉ lo cái sống hiện tại đã thiếm phần hơn, mà còn muốn cho cái sống tương lai càng tăng tân sao? Suy ra bất kỳ hạng người nào đã sống trên đời tất nhiên đều có một quan niệm đối với sự sống như nhau cả, chỉ khác nhau là lớn nhỏ rộng hẹp mà thôi.

Cuộc đời thay đổi mà cái nền sinh hoạt của loài người cũng không thể đứng gần, nhứt là về khoảng cận đại nầy lại lắm điều xảy tới vượt ra ngoài cái ý-tưởng của người mà không thể phòng ngừa trước được. Về mặt duy trì cuộc hiện tại sinh hoạt thì đâu đâu chửa đó, ai cũng chăm lo bài thuốc cứu cấp hiện thời, không nói làm gì. Đến cái quan niệm về mặt chuẩn bị sinh hoạt tương lai thì phần đông có một cái ngộ điểm rất lớn.

Ngộ điểm thế nào? Tức là không tựu chỗ cái nền kinh tế bất thích hợp, lo phương cải tạo cho hoàn thiện, mà trở lại muốn ôm giữ cái lối xưa.

Thử xem ở xứ ta là xứ cơ khí chưa phát đạt, công thương chưa thạnh hành, cái nạn sinh sản quá thăng chưa dử dội như các xứ văn minh, mà ngọn triều kinh tế khủng hoảng mới tràn sang, thì cái nền sinh hoạt cũng đã thấy lay chuyển mà không đứng vững được.

Năm ba sở vườn, năm bảy chục mẫu ruộng, ngày trước đã dư rồi, mà ngày nay không tiền chay đã nhân rằng! Đối ba tòa nhà, vài cửa hàng buôn, ngày trước phong lưu đã rất mực, mà ngày nay phố không ai mướn, ô-tô thiếu dầu xăng, đành phải treo lên; có kẻ nợ đòi tối bại! Viết ngay hàng chữ, biết được mấy tiếng «bỏ sưa» «mét xi» ngày trước đã chiếm được cái ghế thầy thông, mà ngày nay Cao-đẳng Trung đẳng, tốn bằng đỗ chót, kim không ra chỗ làm, đành ôm ngồi làm người thất nghiệp (không kể nhà Nho)...

Đó là kể qua mấy hạng trung thượng lưu mà tình cảnh thay đổi vì cái nạn kinh tế chung, chưa nói đến hạng đại đa số hạ lưu lao động kia. Ngưu ngập thay cái nền kinh tế sau nầy! Muốn chuẩn bị cái đường sinh hoạt tương lai mà đã biết cách nào là chắc vững!

Một nhà kinh tế học phương tây đã nói: «Cái cuộc kinh tế hiện thế giới ngày nay như cái tháp dựng lộn ngược, nền tảng đã không vững, có chịu đồ sụp, lại cứ theo mà chất những lầu gác lên trên, có rung rinh thì lấy dây mà dằng cột lại, càng dằng cột bao nhiêu lại càng thấy rung rinh bấy nhiêu, không thể nào tránh khỏi cái ngày đổ sụp». Ai để lòng đến cuộc sinh hoạt, không nên cùng nhau tìm cách cải tổ lại sao?

K. Ư. S.

CÁI NẠN KHỦNG HOẢNG:

Trên 30 ngàn bạc mía phải đổ xuống sông?

NAM-KỲ. — Theo báo Công luận, vừa rồi các nhà trồng mía ở miệt Hậu-giang và ở dọc theo sông Tiền giang phải đổ xuống sông 30 ngàn bạc mía!

Nguyên thường năm, từ khoảng Novembre và Décembre thì công ty làm đường ở Đức Hòa (công ty người Pháp) khởi sự mua mía đến tháng Juin mới nghỉ. Ngờ đâu năm nay các nhà trồng mía chở mía tới lại chờ cược lâu ngày, không thấy ai cân cả, mía phải hư.

Tiền ăn tiêu và thuê thuyền thuê bạn đã tốn kém mà chẳng thấy ai mứ hỏi đến, một người lái toan thắt cổ chết cho rảnh, nhưng may người ta thấy cứu được.

Đến ngày cắn mía, thì bằng đã cân đủ rồi, không thể cân nữa được; vả lại mía sau nầy đã hư hết, lắng chê. Bây giờ cả bạn đều ngả lòng. Ở lại chờ ai mua? Lấy gì mà ăn? Bèn đem cả ba cược chài (?) mía đổ xuống sông! Ba cược chài, ước gần là ba mươi ba ngàn đồng bạc. Còn gì thảm thiết bằng!

VIỆC THẾ-GIỚI

Vấn đề Trung Nhật

Đông-kinh, 15 Février. — Chính phủ Đông-kinh đã điện cho đại biểu Nhật ở hội Vạn-quốc bảo giữ bí mật thái độ của Nhật về vấn đề Mãn-châu-quốc trước khi được tin của Đông-kinh.

Trường-xuân, 12 Février. — Hsiao, Chien-Chi, ngoại giao tổng trưởng Mãn-châu-quốc thay mặt chính phủ gởi thơ cho Bronso Rés, Cố vấn Mãn-châu-quốc hiện ở Genève, bảo yêu cầu hội Vạn-quốc đổi thái độ đối với vấn đề Mãn-châu. Lại nói rằng Mãn-châu-quốc đối với thái độ ác cảm của hội Vạn-quốc-ngại hơn là sợ; hội Vạn-quốc làm gì thì làm, Mãn-châu-quốc quyết lập thành một nước riêng. Hội Vạn-quốc không thể nào ngăn trở việc thực hành chương trình của Mãn-châu-quốc. Lại bảo Bronso rút về kinh cáo các đại biểu ngoại quốc và hiệp tác với đại biểu Nhật cho đến khi tình hình quá nghiêm trọng buộc phải từ giã Genève mới thôi.

Hingking, 13 Février. — Kaisuo-Sam được cử làm võ thượng cố vấn cho chính phủ Mãn-châu-quốc, đã nhận chức

(Xem qua trang 4 cột 3)

CHUYỆN ĐỜI

«Kỳ sở dục, thi ư nhơn....»

Bên Á-đông ta có câu: «Kỷ sở bất dục vật thi ư nhân» (己所不欲勿施於人), mà bên Thái-tây cũng có câu: «Ne faites pas à autrui ce que vous ne voulez pas qu'on vous fasse». Hai câu ấy đều một nghĩa là: Phàm điều gì mình không muốn người ta làm cho mình, thì đừng nên làm cho người ta. Câu có mấy chữ đơn giản làm sao, mà nếu người đời có thể làm y như vậy thì nhân loại có lẽ không cần đến khoa học, không cần cuộc văn minh mà cũng đã đạt được chỗ hạnh phúc tuyệt đối. Nhưng có mấy ai làm theo được! Và cũng vì không làm theo được như vậy, nên trên thế giới mới xảy ra những chuyện xấu xa gian ác và bao nhiêu sự hờn giận oán thù đã làm ngòi cho ngọn lửa bất hòa và lớp tuồng chém giết.

Những sự mình không muốn người ta làm cho mình, đại để như chuyện bị lừa phỉnh, bị trộm cướp, bị đè nén, bị áp bức; người nào cũng không muốn các sự ấy, vậy nếu người nào cũng không làm các sự ấy cho người khác, thì ai sao có kẻ áp chế, bất công?

Ở thi cuộc đời là một sòng bạc, đã ngồi lại sòng bạc là ai cũng hầm hầm ôm cái lòng dở nhà người ta về làm chuồng heo cho mình. Đó là nói khi lợi quyền tương phản, mà sự hơn thua bên nầy nó đứng về mặt trái hẳn với sự hơn thua bên khác kia. Nhưng ngoài ra còn lắm lúc không có cái gì tương phản mà mình cũng làm cho người ta những điều trái hẳn với điều mình muốn người ta làm cho mình.

. . . . . .

Sinh làm người trai ở xã hội ta có cái trọng trách trong gia đình, thường thường người nào cũng cố gìn giữ gia phong mình cho sạch tiếng, sao cho trai khỏi phỏng đáng chơi bời, gái khỏi những điều hoa kia nguyệt nọ; thế là đối với nhà mình, nhưng phải chi đối với nhà người ta, cũng gìn giữ như vậy thì ai sao có xảy ra những chuyện bại tục đồi phong? Ngoài ra kính bỉ người ta mà bắt người ta kính trọng mình, bóc lột người ta mà muốn cho người ta mến phục mình, giả dối với người ta mà lấy làm lạ sao người ta khuông tín nhiệm.... đều là những cách mình không muốn người ta làm cho mình mà cứ đeo làm cho người ta mãi!

Nhưng ở đời không có cái gì là không có biến lệ. Ta hãy lấy một cái ví dụ trong sự xưng hô:

Ở cái xã hội ta trong sự xưng hô có cái phong triều xưng quan là rất thạnh hành. Các quan bên Nam như quan phủ, quan huyện, quan án, quan bố, cho đến quan thị lang, quan tham tri v. v.... đều là quan, thì đã đành; mà bên Bảo hộ, nào quan đốc, quan tham, cho đến quan phán hàm hưởng lộ, quan ký hàm thị giảng... cũng là quan. Đã thế mà còn các ông nghị viên, các ông dân biểu, tự nghĩ mình thay mặt cho nhân dân trong cả tỉnh, cả nước, có thua gì ai, nên cũng có kẻ xưng là quan đi. Lại thêm một hạng quan ngoại ngạch, là quan Hàn quan Bát, Cửu...

. . . . . .

Đó là nói qua cái số «quan». Vì quan nhiều như vậy nên ở đâu cũng nghe kêu quan. Ở một tỉnh nhỏ nọ các công sở lúm xúm ở tỉnh thành, các ông tân học thường đi lại với nhau cũng kêu nhau là quan cả. Nhưng trong đám các ông tân học kia tôi có được biết một người mà tôi có thể tin ở cái lòng không muốn xưng quan. Một ngày kia có nhịp ghé nhà ông ấy, tôi hỏi:

— Tôi thấy ở đây ai cũng ưa kêu quan quá, anh là người có tư tưởng, sao anh cũng làm như họ?

Người bạn tôi trả lời:

— Anh Lạc-nhân ơi! anh cũng biết bạn thanh niên mình mà bị người ta kêu quan đã rất khổ cho mình rồi, còn lòng nào lại tán thành cái phong trào «kêu quan» ấy! Nhưng ở tỉnh nầy chúng tôi sống trong một cái không khí quan, mà các bạn thanh niên tân học khác ở đây cũng thích tiếng quan lắm.

«Anh thử nghĩ coi, thình lình người ta gặp mình giữa đường đưa tay bắt, miệng nói ngay: «Bonjour, quan lớn!» thì bảo mình trả lời thế nào mà không dùng tiếng «quan lớn» để đáp lại họ? Đối với bạn quen biết nhiều, mình có thể cải chính lại mà không nhận chức «quan» ấy, nhưng đối với một người ở sở khác, ít khi gặp nhau, và nhứt là đương đứng giữa công chúng, mình có nói điều gì thì mích lòng họ. Lại còn nghiệt nhứt là đối với các cụ già. Ví dụ mình gặp một cụ phán đầu tòa, đầu tỏa đã hoa râm, mà cụ phán ngay: «Quan lớn mạnh giỏi chớ?» thì bảo mình chạy đâu cho khỏi cái câu trả lời: «Cảm ơn quan lớn v. v....»

Đó chính là cái biến lệ mà tôi muốn nói trên kia. Rõ thật tình đời: muốn cho người kêu mình là quan, nên hở ra đâu là kêu «quan» đó.

Lạc-nhân

Những số quốc trái Đông pháp đã trúng mà chưa lãnh

Những số quốc trái xổ trúng trong kỳ xổ đầu tiên cho đến kỳ xổ thứ 38 hiện chưa thấy ai lãnh, xin kể ra sau

Số 37.378 trúng	10.000$
Số 42.413 trúng	1.000$
Ba mươi số sau nầy trúng	500$:

18.622	50.778	73.729	98.525	111.490
33.488	52.336	75.949	102.591	115.580
36.894	52.909	77.845	102.947	116.997
37.208	55.576	86.688	104.864	117.586
37.697	63.350	90.472	105.569	118.265
43.917	66.964	92.246	107.317	122.587

(Còn nữa)

VẠN-VẠN

Vui nghèo

Bã lợi mồi danh cũng nỏ cần,
Kìa kìa phú quí đám phù vân.
Cơm rau ba bữa đã ngon miệng,
Lều cỏ vài gian đã ấm thân.
Say quít mắt xem trời nhỏ hẹp,
Phe ngang tay chuyển đất xây vần.
Có thân mình hãy lo mình đã,
Đàng trách ông xanh ở chẳng cân.

Bích-khê

Vịnh ông Dụn bà Che (1)

Kìa xem ông Dụn với bà Che,
Thợ Tạo vầy khuôn cũng khéo ghê!
Đá lớp thành kho cao chót vót,
Liễu bao quanh trục chuyển le le.
Khi vui đi gió đưa đòn gánh,
Cơn giận thần giông bẻ còng lóc.
Dâu bể cuộc đời đã trải chán,
Động lòng chăng, lắc thầy và nghe!

V. X. K.

(1) Tên hai hòn đá ở biển Hàn-thanh huyện phủ Tam kỳ (Quảng nam).

BÀI THỈNH CẦU CỦA TRUNG-KỲ NHÂN-DÂN ĐẠI-BIỂU VIỆN

VIỆC CẢI CÁCH DÂN VIỆN

Bản báo nhận được bài thỉnh cầu của viện Nhân dân Đại biểu Trung kỳ về việc cải cách Dân viện, do ông nghị trưởng Nguyễn Trác gởi đến, xin đăng nguyên văn sau nầy:

. . .

Nguyên Nhân dân Đại-biểu viện lập ra, do ở bản hiệp ước ngày 6/11/1925 và nghị định ngày 21/2/1926. Cái tên mới ấy tuy có khác cái tên cũ «Tư-vấn Hội-đồng», nhưng xét đến chỗ thực tế về phép bầu cử và quyền tham nghị, thời vẫn y theo điều lệ cũ của Hội-đồng Tư-vấn, phạm vi đương còn quá ư chật hẹp, chưa được xứng hợp với cái tên Nhân-dân Đại-biểu Viện.

Xứ Trung-kỳ có nhân số gần 6 triệu người, có 893.000 người đóng thuế thân, mà số ấy viên đầu phiếu chỉ có chừng 20.000 người, lại phần nhiều là những hạng quan viên và tổng lý đương thứ, thời đã không đại biểu ý nguyện cho quốc dân, mà lại không tránh khỏi những tệ đoan kia khác trong khi bầu cử nữa.

Một cái Viện Nhân-dân Đại-biểu, mà chỉ được xét ngân sách có hai mục chi tiêu kinh-tế, xã-hội, lại không được chút quyền quyết nghị về một vấn đề gì, không những kém thua cả quyền hạn Hội-đồng tỉnh bại nữa, thời sao đáng gọi là đại biểu cho nhân dân được?

Cũng vì chế độ hẹp hòi ấy, mà những hạng tài hoa không muốn xuất đầu, công việc trong nghị trường, chưa được tấn tới, tưởng nhà nước cũng đã hiểu rõ.

Mỗi kỳ Hội-đồng, chúng tôi đều có thỉnh cầu mở rộng quyền hạn, nhưng chưa thấy kết quả chút nào.

Nay Hoàng-Thượng hồi loan lâm chính, tờ hiệp ước 1925 đã xóa bỏ, mà hiến pháp mới thời chưa ban hành, thành ra Nhân dân Đại biểu Viện không có căn cứ, không có vật gì làm đảm bảo cả.

Tuy trong Ân dụ ngày 10/9/1932 có nói: «Cư đề Viện Nhân-dân Đại-biểu lại», lại có cho viên Nghị trưởng được cùng Hội đồng Thượng thư, nhưng đó chẳng qua là cách xếp đặt tạm thời, chưa được thích hợp với chế độ Đại nghị, dư luận sở dĩ không thấy hoan nghênh.

Về phần Dân viện chúng tôi thời thiết nghĩ rằng: Hoàng Thượng nhất sơ thân chính, chưa kịp xét rõ trình độ và ý hướng nhân dân, chưa kịp thực hành những việc cải cách hợp thời và vĩnh viễn. Chúng tôi vâng theo Thượng-Dụ là trước để tỏ lòng chân thành hợp tác, sau để trông mong những việc cải cách quan yếu tương lai. Nay đã sắp mãn khóa bầu cử, chúng tôi thể theo ý nguyện nhân dân, kính dâng bài thỉnh cầu tổ chức lại Nhân-dân Đại biểu Viện phụ theo với bài thỉnh cầu Lập hiến. (1)

Thẳng hoặc vấn đề Lập-hiến, Hoàng-thượng chưa kịp thương định ban hành, thời chúng tôi xin Hoàng-thượng thương đồng với Chính phủ Bảo hộ và Nam triều chuẩn y lời thỉnh cầu sửa lại Dân biểu viện, hầu kịp thi hành vào khóa bầu cử sắp tới đây, thời nhân dân sẽ cũng thỏa được một phần nguyện vọng.

Những điều yếu điểm về việc cải cách như sau nầy:

A) Quyền hạn của Nhân-dân Đại-biểu Viện

1 — Dân-biểu Viện được xét toàn thể các bản dự trù ngân sách Nam-triều, ngân sách Bảo-hộ, và các bản kết toán chung niên của hai thứ ngân sách ấy;

2 — Xét lại các bản dự trù ngân sách hàng tỉnh;

3 — Xét bản dự trù công tác ở Trung-kỳ;

4 — Quyết nghị các vấn đề thuế mới hay tăng thuế thuộc về Nam-dân ở Trung-kỳ;

5 — Quyết nghị các việc công thái và công tiền công thái thuộc về ngân sách Trung-kỳ;

6 — Quyết nghị các việc nhượng đất, bán đất và ký ước với một công ty hay một người nào, mà có quan thiết đến quyền lợi Nam-dân ở Trung-kỳ;

7 — Quyết nghị bản nội qui trình của Dân-biểu Viện;

8. — Dự xét bản quốc luật đương cần;

9. — Dự xét và thỉnh cầu tất cả các vấn đề cải cách thuộc về kinh tế, xã hội và chính trị;

10 — Chất vấn các việc hành chính;

11 — Mỗi năm Viện cử ra một ban thường trực gồm có bốn viên Đại-biểu lưu trú tại Huế, để trông nom những công việc thường xuyên trong viện, và để giao thiệp với Chính phủ cùng nhân dân những khi cần đến. Bốn viên thường trực ấy viện cử một viên chuyên dự Hội đồng Bảo hộ Trung-kỳ;

12 — Mỗi năm việc cử ba viên Đại-biểu thực thọ, và ba viên Đại-biểu dự khuyết đi dự thượng Hội-đồng kinh tế tài chính Đông Pháp.

B) Các hạng Đại-biểu ở Nhân-Dân Đại-biểu Viện

Nhân dân Đại-biểu Viện gồm có hai thứ nghị viên.

1 — Những Nghị-viên Đại-biểu cho nam dân, do đoàn bầu cử người Nam bầu lên;

2 — Những Nghị-viên Đại-biểu cho dân Trung-du, do Chính phủ lựa cử.

(Còn nữa)

Nguyễn-Trác

(1) Có bài thỉnh cầu riêng.

QUAN NIỆM NGƯỜI MÌNH ĐỐI VỚI HAI CHỮ «SỰ NGHIỆP»

Chỉ giàu sang có phải là sự nghiệp không?

Người sinh trên đời, cái cõi trăm năm có ngắn kia, không ai vượt khỏi, mà sau ngày đậy nắp hòm lại thì một nắm xương trắng vùi dưới nấm đất vàng, ai cũng như ai, không có cái gì khác. Có khác nhau chăng chỉ là tại công việc của mình trong cõi đời trăm năm ngắn ngủi kia mà thôi (nói trăm năm chớ trừ già trẻ ấu, cuối còn độ 40 năm). Bởi vậy nên đối với nhân sinh quan của mỗi người, trừ kẻ ngu dốt «sống say chết ngủ, hết rày còn mai» ra không kể, còn người đã có tư tưởng có học vấn, tất có để lòng đến hai chữ sự nghiệp.

«Sự nghiệp», nói cho xác đáng tức là ngôn hành trong đời mình có giúp ích cho nhân quần xã hội, sống có công với đời, chết có tiếng về sau, như ba cái «bất hủ» (không tiêu diệt): lập đức, lập công và lập ngôn mà Mục-thúc đã nói (Tả truyện). Ba cái đó mà gồm được thì sự nghiệp to lớn vô cùng, mà nếu được một cái cũng gọi là sự nghiệp. Trái lại, không công không đức gì với đời, ngôn cũng chẳng ra trò, mà chỉ có cái «tiêu nhiều quan sang» thì không đáng gọi là sự nghiệp; có miễn cưỡng mà phụ chữ «sự nghiệp» vào đó thì cũng chỉ là sự nghiệp thân gia mà thôi.

Xét trên lịch sử, họ Qui giàu hơn ông Châu-công, không ai cho là sự nghiệp, mà cái công làm sách giấy đời của một người con Họ Trần 陳人之子, coi đọi muôn đời. Vương-Mãng ngồi đến cực phẩm nhân thần, nào ai cho là sự nghiệp, mà sự nghiệp trừ thuật của một người bị tội tàm thất (司馬遷), sương sang sôi trong sử giới muôn kiếp không phai... Nếu như theo con mắt thế tục ta thì nó trái ngược biết là giường nào!

Viết đến đây không sao không ngậm ngùi cho cái quan niệm sai lầm của người mình đối với 2 chữ «sự nghiệp». Sở-Quảng nói rằng: «Ngu mà nhiều của thì thêm điều quấy, hiền mà nhiều của thì tổn đại nên đức tôi». Thầy Mạnh-tử nói rằng: «nọ Triệu-Mạnh hay làm sang người thì hay làm hèn người». Chứng cái thuyết «chỉ giàu sang suông, không phải là sự nghiệp», như 2 câu cách ngôn trên đã đúng lắm. Ai có chí trên đường sự nghiệp nên suy ngẫm thay!

Võ danh

ANNAM LỊCH SỰ HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

Lời than phiền

CỦA CÁC GIÁO SƯ

vé nỗi sẻ thất nghiệp

Từ ngày có Nghị định giao việc học các trường Dự bị lại cho các làng, thì ở thành thị cho tới thôn quê, đâu đâu cũng vậy, hễ gặp một ông giáo sư nào là nghe than phiền mà có vẻ chán cho nghề mình. Chính tôi đã gặp được nhiều thầy giáo ở thôn quê, xem nét mặt tuồng như có điều uất ức mà nay gặp người biết chuyện, có ý bám bớ muốn giải bày. Mười người cũng như một, ai cũng đồng thanh nói rằng : «Nhà nước làm như vậy, bọn chúng tôi ai cũng ôm mối thất vọng vì cái nỗi tấn thối lưỡng nan ! » Việc học ở hương thôn là cái nền tảng Quốc dân giáo dục, mà nay để cho ban trị sự các làng kiểm soát thì tuy chưa bải các giáo sư mà cũng như bải rồi, vì nề đến cuối tháng không lương phải nhắc bỏ rất phiền, hoặc khi các bác làng rượu chè nghênh ngang vào trường làm rắc rối, thì chịu sao nổi mà chẳng tự bải !

Tôi lại có gặp bạn giáo sư ở ban sư phạm mới ra, hạng này phần đông đều bổ đi các tỉnh, (có người ở Bình-định bổ ra Nghệ-an, Thanh-hóa, có kẻ lại ở Quảng-bình bổ vào Phú-yên, Sông-cầu), các ông này mối thất vọng lại bội phần. Xem câu chuyện dưới này đủ rõ :

Bữa nghỉ tết vừa rồi, được gặp mấy ông giáo người Quảng-trị ra giạy ở Thanh hóa đã 4 5 năm nay, ông nào cũng có vẻ bối rối nói rằng : « Anh em chúng tôi e đến ngày thất nghiệp ! vì rằng bấy lâu đi làm cách trở xa xôi, lương bổng, kẻ 18$ người 20$ một tháng ; ngoài sự tiêu ăn ngày mặc rồi, thì vừa xe tàu đi về thăm viếng, tiền tháng nào là đi theo tháng ấy thôi. Đó là chưa kể đều khác. Như vậy không ăn thua gì, nhưng cũng chứa mối hy vọng : đợi thời mong được như anh em đồng ban bổ ra trước mấy năm được thì vào nghạch, được tăng lương, nên mới đeo đuổi đến nay. Ai ngờ, cũng một thuyền, một bến như ai mà nay chúng tôi kể theo đã 3, 4 năm, người 5, 7 năm rồi, chẳng những ôm mối thất vọng, lại còn mang cái nạn thất nghiệp nó đuổi chớ sau lưng kia ! Tình thế bây giờ, theo cũng dở mà thôi cũng dở ! Như theo mà lương tháng có, tháng không, lấy gì mà ăn ? Còn như dương buổi kinh tế nầy, nghề gì cũng khó mà thôi, thì làm nghề gì? vả lại chúng tôi đều là hạng nhà nghèo. Mà nghĩ xem, xứ ta đã là nhà nghèo, thì có khổ không ? như ai giàu có thì trước kia họ còn đeo đuổi học thêm nữa để giữ được chỗ lương cao, quyền quý như kẻ khác, có đâu lại chịu dầu mình vào hạng giáo sư vô ngạch nầy ?

Chúng tôi tuy là mới học môn Sơ học sư phạm (Pédagogie élémentaire) song đã gắng công đúc rèn cho có tư cách mô phạm, mà nay phải phục tùng dưới quyền kiểm sát của các tổng lý mà làm việc, dựa theo hơi lỗ mũi của họ mà bổng không chắc chắn vào đâu, có đáng buồn cho nghề nghiệp không ? Mối hy vọng bấy lâu nay đã biến thân thất vọng !

Lại thêm một nỗi khó nữa là : làng không có công quỹ, không lấy học phí đâu để chi lương các giáo sư trong buổi quẫn bách nầy, nên đã có làng muốn phân bổ cho học trò chịu khoản ấy. Như vậy thì số học trò càng chán ngán ; vì ở thôn quê, cha mẹ học trò phần nhiều đều nghèo túng, kiếm đủ giấy, bút, sách, vở cho con học còn khó thay, huống hồ lại góp học phí mỗi tháng nhiều ít nữa thì lấy vào đâu ? thôi thì chịu ôm cục dốt ở nhà đi chăn bò !

Ôm sách đi học, đại đa số là trông làm quan hay làm thầy ; làm quan thì ít, nhưng làm thầy thì đông, nay xem gương các giáo sư đó thì tiền đồ đàn con em kia còn mong gì nữa, mà bảo phụ huynh xuất tiền học? Vì thế mà học trò cũng ngã lòng.

Thầy giáo thất nghiệp, con em bỏ học thì tiền đồ xã hội ra sao? Nhà đương cuộc có lưu tâm đến chăng?

Người gặp thầy giáo

VIỆC TRONG NƯỚC

THANH-HÓA

Tiền lương thầy giáo lot thôi quá !

Trong năm c ông tôi tiếp công văn của nha Học-chánh Thanh-hóa số 1817 bảo từ đầu năm 1933 thầy giáo phải làm tờ cam đoan với xã dân, tiền lương cuối tháng tới thủ quỹ mà lãnh. Tuân lệnh, cam đoan làm xong, nết thang giêng tây, tới thủ quỹ lĩnh lương thời chỉ được có 7$; còn thiếu 13$ hỏi hoài mà cũng vô hiệu. Chúng tôi phải trình quan trên, lý hương bị quở, rồi oan trách nầy nọ. Không trình thì lấy tiền đâu nuôi miệng ? Mà trình thì mang oan, khổ thiệt !

Người giáo sư lại cảo

NGHỆ AN

Nhà thầu muốn bịp dân chăng ?

Năm ngoái, Nhà nước có khởi công làm con đường Cầu-giát—Tam-lệ. Có Ngô-Tài quán ở Thuận-nghĩa, huyện Quỳnh-lưu, nhận được công việc đó.

Khởi công, thì ruộng hai bên Cầu-giát— Tam-lệ, ông cứ tự do lấy đất, và nhiều đám để cho ông ta chưa đã phải cịu bỏ [illegible] Ruộng nương hư hỏng, mà đến bây giờ công việc đã châu đáo, chẳng nghe ông nói đến chuyện giá tiền thổ thổ và tiền đất chưa đã gì cả.

Ruộng nương không phải của không tiền, và phải đóng thuế đồng niên cho nhà nước nữa. Nay cịu thiệt thòi thế nầy thì đâu chúng

(Xem qua trang 3 cột 6)

CÔ-TINH BỔ-THẬN HOÀN

Mắc bệnh gì thì phải uống Cổ-Tinh Bổ-Thận ! Bệnh như thế nào thì phải uống Cổ-Tinh Bổ-Thận ?

Bệnh như thế nào thì phải uống CỔ-TINH BỔ-THẬN ? Thoạt tiên, hay đau lưng, mỏi mai, thường hoa mắt, ù tai, đêm ngủ không yên giấc, hay chiêm bao thấy nhiều chuyện kỳ dị sinh ra sợ hãi. Bệnh đương trong thời kỳ nầy thì mau dùng hết 3 lọ CỔ TINH BỔ-THẬN thì khỏi phải lo các chứng bệnh như sau nầy nẩy ra.

Mộng-tinh — Di-tinh — Hoạt-tinh

là ba chứng rất hiểm nghèo, tuy theo bệnh nặng nhẹ mà phát sinh ra. Rất có hại đến dương sinh dục. Nếu đã phát ra ba chứng hiểm nghèo nói trên rồi, thì phải lập tức gửi thư về lấy luôn 6 lọ mà dùng tiếp thì tất được chóng khỏi.

Bệnh nầy phần nhiều các bạn thanh niên thường mắc, vì hoặc chơi bời quá độ rượu chè thức đêm, hoặc ăn lăng nhiều đường mà sinh ra, về khoảng 17 đến 50 tuổi nhiều người mắc lắm. Ai mắc xin viết thư hỏi hiệu

SINH-HUY

44, Rue Maréchal Foch VINH

Thuốc nầy mỗi lọ giá 1p00, mua từ năm tá tính giá đặc-biệt là 4p00, tiền cước phí người mua phải rẻ. Mua mandat đề tên M. SINH-HUY, đánh giấy biếp tải đề SINH-HUY VINH.

Phiên tòa đặc-biệt xử vụ Việt-nam quốc-dân-đảng

Bắc-kỳ - Sớm mai thứ bảy 11-2-33 vừa rồi ở tỉnh Hải-dương có mở một phiên tòa đặc biệt để xử các đảng viên V. N. Q. D. Đ. bị bắt ở các nơi. Bị cáo cả thảy là 59 người.

Phiên tòa nầy do quan chánh công sử Domec làm chánh tòa, quan chánh án Gillon, và quan Tổng-đốc Nguyễn-huy-Tường làm hội đồng thẩm án.

Khi đem hỏi, thì nhiều người chối, mà cũng có nhiều người nói năng không sợ sệt gì.

Xong, tòa tuyên án :

20 năm khổ sai	:	2 người
10 »	:	3 người
7 »	:	1 người
5 »	:	5 người

Tất cả người bị án khổ sai trên đều phải bị thêm mỗi người 20 năm quản thúc.

5 năm tù và 5 năm quản thúc	:	3 người
3 » 5 »	:	2 người
»	: 3 người	
1 »	: 1 người	
6 tháng tù	: 1 người	
5 năm tù án treo và 5 năm quản thúc	:	1 người
3 năm tù án treo	:	1 người
Được trắng án	:	34 người

Phú-nghĩa, le 2 Novembre 1932

Quảng-xá — Đồng-hới

Thưa Ngài, ngày 15 octobre tôi có mua 2 hộp thuốc BẠCH-THỐN-TRUNG của ngài về dùng thì thấy hiệu nghiệm mạng (con trùng ấy hình thì như trùng sán cái xe-mit bết-hợp lại rất dài, nơi đầu nhọn nhọn mà có 3 con mắt trông rất đỉ sợ). Nay tôi đã được lành mạnh như thường. Vậy có lời kính trọng cảm tạ ơn ngài, sau xin giới thiệu M. Trọng chez Monsieur Viaud contrôleur des Douanes mua dùng 2 hộp (mỗi hộp 0p50).

THÂN VĂN-MẬU

Secrétaire des Douanes et Régies à Phú-Nghĩa Cẩm-Giát

Những thư cảm tạ như thế rất nhiều, bản hiệu xin lược lục đăng. Cần dùng mỗi tỉnh mỗi người đại-lý, tính hoa hồng nhiều. Ai muốn làm xin cho biết.

Thuốc BẠCH-THỐN-TRUNG (tênia) 2 hộp giá 1p00 tiền cước phí 0p30, xin gởi trước mandat thư từ đề gởi :

Nguyễn-trung-Thâm

Quảng xá — Đồng hới

SÁCH MỚI ĐÃ XUẤT - BẢN NGÀY 28 TẾT LÀ CUỐN :

SÁCH MÙA XUÂN XEM TẾT

Giá 0$30

CỦA NHẬT - NAM THƯ - QUÁN HANOI XUẤT - BẢN

Có rất nhiều văn hay, vẽ đẹp và các điều thường thức về mùa Xuân tới đây. Ở xa thêm cước 0$20 (gửi lảnh-hóa trao-ngân cả là 0$65). Ai mua thơ và mandat chỉ đề cho nhà xuất-bản như vầy :

« Nhật-Nam Thư-Quán Hanoi »

Trung - kỳ nhân - dân đại biểu viện

Kỳ Hội - đồng thường niên năm 1932

BIÊN BẢN

Ngày 6 Septembre 1933

(Buổi Sáng)

(Tiếp theo)

Ông Nguyễn-thành-Hưng. — Về tỉnh tình Quảng-Nam hồi trước quan lớn làm công sứ, chắc ngài còn nhớ năm 1927, 1928, 1929, số dân trục thêm đến 38.000 tên, mà khi nhà nước dự trù số bách phần phụ nạp, nhà nước không kể tăng ấy nên tỉnh Quảng-Nam bị thiệt quá.

Quan Kiểm-Đốc. — Điều ông Hưng vừa nói đó đúng lắm, song ta nên biết rằng khi tỉnh Quảng-Nam ra sức tăng đinh đó, thì những điều lệ mới định cách tính bách phần gia tăng chưa thi hành. Đến như mấy năm nay thì số đinh không tăng được bao nhiêu, nên số bách phần gia ấy không giảm được. Vả lại tỉnh Quảng Nam chịu số bách phần có 10% thì cũng tàm một số vừa phải rồi. Tuy vậy tôi cũng biết cho tỉnh Quảng-Nam đã gắng sức lắm ; tôi sẽ ghi nhớ để số đinh tăng năm nay sẽ hợp với số đinh tăng năm ngoái mà hạ số bách phần xuống 9% cũng được.

Ông Nguyễn-thành-Hưng. — Dân tỉnh đã đóng bộ một cách mau chóng như vậy, ước là vì tin ở hoàng quan lớn, sau ấy vì nhân dân cần có thể sưu đã đã làm ăn dễ dàng. Đến bây giờ tôi có thể nói rằng trong bụt tôi không có đưa lận nữa.

Quan Kiểm Đốc. — Tôi được nghe những lời khai như thế thật lấy làm vừa lòng lắm.

Ông Nguyễn thành Hưng. — Tôi xin quan lớn bày tỏ cho Chính phủ rõ cái tình cảnh dân tỉnh chúng tôi kẻo tội nghiệp và không công bình.

Quan Kiểm Đốc. — Tôi sẽ ghi nhớ.

Toàn Viện không ai hỏi han gì về ngân sách Trung kỳ và việc chỉnh đốn ngân sách hàng tỉnh nữa, quan Kiểm Đốc nói đến vấn đề cải cách thuế thân người Annam.

Quan Kiểm Đốc. — Hiện tình ở Annam, thuế thân là một thứ thuế thân theo bộ định, kỳ thực chính là một thứ thuế phân bổ. Như vậy thiệt nhiều điều bất tiện, [illegible] cải cách lại cho thuế ấy hợp với những điều cần kíp kim thời. Bây giờ nên lập thuế quân phân chăng ? nếu chia từng hạng chăng ? Đó là một điều nhà nước đương suy xét, chưa định ngả nào cả. Chúng tôi muốn biết ý kiến của viện về vấn đề.

Ông Nguyễn đức Lý. — Chúng tôi vẫn biết phân hạng thuế thân như vậy là nhà nước muốn làm lợi cho dân nghèo đấy. Song thuế phân hạng đặt ở các nước Ấu châu thì kết quả mỹ mãn mà ở Trung kỳ thì tình thế khó khăn. Ở Trung kỳ điền thổ chưa xong, tài sản chưa biết rõ ràng. Như vậy đến khi tương hạng, trách sao cho khỏi những điều lạm nhũng của bọn lý hào. Theo ngu ý, thì xin sử để tạm như cũ thôi.

Quan Kiểm đốc — Không, việc ấy nhà nước còn suy xét lắm, chưa phải cải cách liền. Đó là chỉ hỏi ý kiến qui viện thôi. Vậy xin qui viện bày tỏ ý kiến ấy vậy.-

Còn nữa

Ai muốn đậu bằng Tiểu-học (C.E. Primaires? Ai muốn đậu vào kỳ thi Concours 1ère Année

Xin hỏi tại :

PHÚ-XUÂN HỌC-HIỆU

94-98, đường Gia-Hội (HUẾ)

Trường tư-thục to nhất ở Huế.

Giáo-sư toàn là Tốt-Nghiệp về Tây-học tô-tế.

Trong năm 1932 :

C. E. Primaires : đi : 40 ; đậu : 30

C. E. Élémentaires : đi 7 ; đậu 7

Tác-giả : ĐÀO-DUY-ANH

6.000 chữ (đơn-tự) — 40.000 lời (từ-ngữ)

Đã ra trọn bộ 2 quyển 1.300 trang khổ to

Nhà cựu học

Nhà tân học

Quan lại, chức viên, học sinh cùng tất cả mọi người thường đọc hay viết Quốc-văn, hoặc muốn nghiên cứu Hán văn, đều nên dùng bộ sách này.

Từ nay trở đi, bán theo định giá mỗi bộ . . . . . 6$50

Hai quyển đóng chung làm một, bìa vải, chữ vàng thật (đóng tại nhà in Lê-văn-Tân, Hanoi) bán giá . . . . . 8$00

(Những nơi ở xa phải gởi sách đi thì tính thêm 0$50 cước).

Mua tại các nhà Đại-lý không tính tiền cước.

Thơ và mandat gởi về : QUAN-HẢI

Rue Gia-Long — Huế

Quê Thanh !

Quê Thanh !

Bản hiệu trữ bán quế Thanh rất tốt, đủ các hạng, cả quế mới quế cũ, mà phiếu nào cũng có dấu quan đóng làm chứng.

Các hạng quế tốt nhất là :

— Quế Mạnh - kha - sơn thuộc châu Quan-hóa.

— Quế Phó-chánh - sơn thuộc châu Lang-chánh.

— Quế Biểu-ta-lao và Lệ-khê, thuộc châu Thường-xuân,

cùng quế An-tuế, Tri-nang v. v. . .

Giá quế từ 60$00 một lạng trở xuống.

Ở xa muốn mua xin viết thơ thương lượng, chúng tôi sẽ gởi quế theo cách lĩnh hóa giao ngân. Nhận được quế mà không vừa ý, cứ gởi trả lại cho chúng tôi, chúng tôi sẽ hoàn lại đủ tiền, nhưng xin đừng làm sai dấu của chúng tôi ghi riêng ở mỗi phiếu quế.

VĂN-HÒA

27, Gia-long, Huế

Xin nhớ rằng hiệu Văn - Hòa còn phát hành dầu LINH-BỬU, 0$07 một hộp, 0$25 một lọ nhỏ.

GIẢI-HUYẾT-ĐỘC P.D.Đ.

CHUYÊN - TRỊ :

Đau xương,

Nhức gân,

Tê bại,

Mụt mẩng,

Ghẻ chốc,

Mày-đay,

v. v. . .

Nhà Bào-chế PHẠM-DOÀN-DIỄM Tourane (Annam)

CÙNG CÁC NHÀ ĐẠI-LÝ KHUYNH-DIỆP RỞ

Thuốc Nguyễn-văn-Phò

Thuốc Phạm-doàn-Điềm

BÁN SỈ

TẠI HIỆU KHUYNH-DIỆP HUẾ

Viễn-Đệ

Quai de la Susse

HUẾ

Thuốc Nguyễn-văn-Phò

theo giá lẻ trừ 30%

Thuốc Phạm-doàn-Điềm

theo giá lẻ trừ 25%

Phí tổn gởi gắm đi các nơi hiệu KHUYNH-DIỆP chịu hết.

TẶNG SAVON VIỆT-NAM

KHỔNG-MINH TỌA-LÂU

Hỏi qui bà qui ông. Hãy đến đây xem.
Nầy cục savon hiệu là VIỆT-NAM.
Savon nầy thật tốt vô song.
Dùng giặt đồ thì đặng sạch trong
Bọt nhiều hết sức, Không mặn không hôi
Savon nầy thật cứng. Không có thứ nào bằng.
Giặt nhiều đồ mà ít tốn savon.
Còn thứ nào mà sánh với VIỆT-NAM.
Vì hồn hiệu làm đúng cân đúng lượng.
Nhà thiện nghệ chế tạo kỹ càng.
Đúng bảy mươi hai phần dầu.
Tiếng VIỆT-NAM đã bay khắp đâu đâu.

Văn-Sanh

Sữa NESTLÉ hiệu CON-CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong.

Dùng sữa

"LE GOSSE"

Con ăn trở lại.
Gái ăn đắt chồng.
Nạ giòng ăn thụ thai.
Trẻ ăn chóng lớn.

NHÃN XANH
Bảo mật tinh khiết thiệt bổ

Sữa "LE GOSSE" rất bổ cho tất cả mọi người : có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.

Bao thầu cho Nhà-nước năm 1937

Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc.... à Saigon

Có bán trong các tiệm tạp hóa ở Đông-Pháp.

HIỆU GIẤY XANH : *Giá mỗi hộp* ..... 0$32

Đại-lý :

ÉTABLISSEMENTS MORIN - FRÈRES

HUẾ - TOURANE - QUINHON

TẾT RỒI, CÓ BỆNH NÊN CHỮA NGAY ĐI :

« Tôi ăm yếu, xanh xao, đang tâm, nhưng, cao, quế và thuốc khắp nơi, mấy năm hết bạc ngàn mà vô hiệu, nay dùng Tiên-Tửu, thấy khỏe mạnh, đỏ da, ăn khỏe, mau tiêu đói, ngủ ngon, tiêu trong hết các bệnh ... Tiên-Tửu quả thần diệu lắm, xin gửi Quý-hiệu gửi cho tôi 6 chai nữa 15 đồng 1 chai. Madame Trần-Phú Nguyễn-văn-Chung à Nam-Định ».

« Ông-Thân Ba-Thân tôi vì mắc bệnh ho lao, xanh xao lắm, ăn bém ngủ, chân tay buồn rã, đau ngực, mỏi lưng, nay dùng Tiên-Tửu và Thuốc của Quý-hiệu, không những mau khỏi bệnh mà còn béo mập, khỏe mạnh lắm... M. Trần-văn-Đông, commerçant à Khoái-Châu ».

« Nội-tôi năm lớp rồi mắc bệnh kinh phong, ho, sốt, xanh, xao, nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài đã khỏi rồi, lại được tốt sắc, chân bé khỏe mạnh và ngoan lắm... M. Nguyễn Khải Ngân-mơn điện báo-sở Phan-sự ».

Coi những lời khen đó, đủ chứng rằng. Tiên-Tửu rất thần diệu đại tài, rất thơm ngon cao ngại nên uống, vừa mau hết các bệnh, vừa được khỏe mạnh, làm ăn tinh lợi phát đạt, sau sanh năm đề bảy bình yên vô sự. Còn như thuốc thì thần diệu nhất là : Thuốc Phong hải 30$00 ; ho lao, ho kinh niên thổ huyết 20$00 ; Hen, suyễn 15$00 ; Di mộng tinh 12$00 ; Lậu kinh niên 15$00 ; Giang mai 20$00 ; đau bụng kinh niên 12$00 ; Đau tai buốt óc 5$00 ; Sưng mộng răng đau má 6$00 ; Đau mắt kinh niên 10$00 ; Đau ngực 15$00 ; Đau thận, đau lưng, buồn mỏi tay chân, 10$00 vân vân. . . . Vừa dùng Thuốc vừa dùng Tiên-tửu càng mau khỏi bệnh, mà khỏi bệnh là khỏe mạnh, đi làm việc được ngay. — Cứu nhất nhân, đức vạn phước, các ngài nên mách bệnh-nhân gửi thơ về ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG 22 *rue des Médicaments* à HANOI mua Tiên-Tửu và Thuốc để được mau khỏi bệnh ; theo lối giao ngân lãnh hóa cũng được, cước phí và có hư bể chi, nhà Đường chịu hết.

HUỲNH - THÚC - KHÁNG CÔNG - TY

Chuyên-trách tập-cổ vốn 80.800$00

Hội-sở : N° 123 Đường Đông-Ba — HUẾ

R. C. Tourane N° 4

GIẤY MỜI

ĐẠI-HỘI-ĐỒNG THƯỜNG-NIÊN (1)

Thưa các Ngài Cổ đông,

Chiếu theo khoản 29 trong điều-lệ Công-ty, xin mời các Ngài đúng 8 giờ sáng ngày chủ-nhật 26 FÉVRIER 1933, tức là ngày mồng 3 tháng hai năm Qui Dậu, đến nhóm Đại-Hội-Đồng thường niên kỳ thứ sáu tại nhà chớp ảnh TAM TẤN (Cinéma Tam-Tấn) ở đường Paul-Bert Huế.

DỀ MỤC NGHỊ-SỰ :

1°/ *Duyệt sổ năm 1932*
2°/ *Bầu hai viên Hội đồng kiểm-sát*
3°/ *Vấn đề chia lời*
4°/ *Xét việc đã qua trong năm 1932 và bàn việc tiến hành sau nầy.*

Nếu Ngài nào bận việc không đi được, thì xin kỳ giấy ủy-quyền (theo kiểu dưới đây) cho một vị cổ-đông khác, thay quyền quyết-nghị trong khi đến dự Đại Hội-Đồng.

Huế, le 21 Janvier 1933

QUẢN-LÝ

HUỲNH-THÚC-KHÁNG

(1) Giấy mời nầy có gởi riêng cho từng người

KIỂU GIẤY ỦY-QUYỀN

Tôi là ở

cổ-đông Công-ty Huỳnh-Thúc-Kháng làm giấy nầy để giao quyền cho một vị cổ đông khác là ông ở

thay mặt tôi quyết nghị các khoản trong kỳ Đại Hội-Đồng thường niên nhóm ngày 26 Février 1933 tại Huế.

, le 1933

Ký tên :

THUỐC VẠN-BÀO

Hải-Ngọc-Đường

海玉堂萬保丸

Chữa đau bụng, đầy bụng, đi tả, kiết lỵ rất thần hiệu. — mỗi ve 25 xu. — mua 30 ve xin tính 4$80 và khỏi chịu cước. — Nhận hàng theo cách lãnh hóa giao ngân (Contre remboursement)

Thư gởi cho :

M. NGUYỄN-HUY-CỰ, Tá-tài, làng Hoằng-nghĩa, phủ Hoằng-hóa, tỉnh Thanh-hóa (Annam).

Đâu đâu cũng đều có bán thuốc nầy mà bán rất nhiều và rất chạy là những nơi nầy :

Hanoi M Đồng lương, 125, Rue du Coton

Thanh hóa : M. Phúc hưng Long, 5. Grand'rue

Vinh M Vinh hưng Tường, 77, Rue Sarraut

Huế : M. Vinh Tường, 49, Rue Gia long.

Qui nhơn : M. Hoàng Tạ, Tâcheron et Commerçant

phan thiết : M Minh Giang, 2, Rue Đồng khánh

Phan ri : M. Nguyễn Vệ, Commerçant à Chợ mới.

合 Maison HOP-THINH 盛

Soierie & Mercerie

32 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang

HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như : lĩnh áo, lĩnh quần đen, trắng trơn và hoa, the thâm hàng đen the các màu trơn và hoa, lụa thâm các màu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải mán, chẻ hạt thiệt ngon. Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng kể trên. Các Quí khách ở xa xin viết thơ về lấy mẫu và giá hàng, bổn hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hóa như valise, cặp sách, giấy giếp, vi đa, đồ đồng, đồ thiếc, như mặt gối vân vân... bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các quí khách chiếu cố, bản hiệu rất hoan nghênh. Gửi hàng đi các nơi theo cách lãnh hóa giao ngân (Contre-Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ các Quí khách mua thử sẽ biết.

Nay cẩn bạch

Mme NGUYỄN-THỊ-SÂU

HỢP-THỊNH

32 Rue des Cantonnais HANOI

Con nít, làm thế nào khỏi chết non

(Các bà mẹ xin hãy xem kỹ bài nầy)

Nước Nam, ở nhằm khí hậu, phong thổ nóng nhiệt, nên trẻ con thường hay vương nhằm chứng ban trắng, ban đỏ, ban đát, nóng lạnh, cảm gió hay khóc đêm, nhứt đầu, sổ mũi, đổ mồ hôi trán, biếng ăn, biếng ngủ, mắt lừ đừ, buồn bã, cam tích, lớn bụng. Bịnh nầy không biết hại bao mạng trẻ con, vì đó mà chết non. Nhà chuyên môn trị bịnh nầy, bấy lâu nhờ có một thứ thuốc (chỉ linh tán) mà làm nên sự nghiệp cứu được không biết bao mạng trẻ con mang bịnh. Tôi vì được nghe, muôn ngàn người tặng khen là thần dược, nên lập tức xin làm đại lý, bán thuốc nầy khắp cả Đông-Pháp, hầu cứu bịnh trẻ con. Sự hay của thuốc nói không cùng, trẻ em có bịnh, dùng đến hết bịnh, nặng lắm dùng trong ba gói là cùng (chắc vậy). Có gởi bán khắp cả Đông-Pháp. Các chỗ bán dầu Khuynh-Diệp đều có bán. Mỗi gói giá 0$12.

Mua sỉ huê hồng 30% xin do nơi VIỄN-ĐỆ 11 quai de la Susse HUẾ

Việc trong nước

(Tiếp theo trang nhì)

tôi lấy làm ức lắm ! Vậy mong nhà trách nhiệm lấy sự công bằng mà xét cho dân được nhờ.

Các nhà bi thiệt lại cáo

Đào đất ruộng sao không trả tiền,

Chúng tôi là điền chủ ở xã Giai-lạc, huyện Yên-thành, có lời phân trần như dưới :

Theo thể lệ nhà nước, người dụng đất đắp Nông-giang, trước khi đào, phải báo cho điền chủ biết, thuận tình mua bán, làm văn tự hẳn hòi rồi mới đào đất. Chẳng rõ vì sao ông Ng. q. Dương tự do sai phu đào phá ruộng đất chúng tôi thành hầm thành giếng mà không chịu trả tiền. Chúng tôi có làm đơn kêu quan trên một đôi lần, mà ông vẫn im hơi lặng tiếng. Vậy chúng tôi xin hai điều : (Xem qua trang 4)

Tết Nguyên-Đán năm nay chỉ có tiệm Bombay mới có về đủ các thứ hàng Tàu như Gấm, Kim-ngân Đoạn, nhung đen Thượng hải, cẩm nhung, satin đầy đủ các màu

Hàng mới lại toàn tơ bảo lãnh sắc chân, không mua cũng lại coi, ở xa xin gởi thơ lấy kiểu.

AU BON MARCHE

115, Rue Paul-Bert HUẾ

SUCCURSALE
Principaux Magasins Bombay
89 Rue Paul-Bert — Hanoi
Magasin bombay 48 Amiral Courbet — Haiphong

Hội Vạn-Quốc Tiết-kiệm

HỘI HIỆP BỒN NẶC-DANH PHÁP

Dưới quyền kiểm-soát của Chánh-phủ Đông-Pháp

Vốn 1.000.000 lượng (Thượng-Hải) và 8.000.000 phật-lăng đã đóng tất cả

Quản-lý cõi Đông-Pháp : SAIGON số 20, đường Chaigneau

Chi ngành ở tại HANOI số 19 đường Borgnis Desbordes

Muốn lập vốn
Muốn lập tư-bổn
Muốn để dành tiền cho con trẻ ăn học

Thì hãy mua vé của hội VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

— *Vé 1.000 đồng* —
mỗi tháng góp 8 đồng
— *Vé 500 đồng* —
mỗi tháng góp 4 đồng
— *Vé 250 đồng* —
mỗi tháng góp 2 đồng

Mỗi tháng đều có cuộc xổ số, nếu số mình ra thì được Hội trả [illegible] vé, lại khỏi góp tiền nữa.

Còn nếu không trúng số, thì mãng hạn giao kèo, Hội sẽ trả đủ số bạc lại, và được chia 33, 33% tiền lời của Hội.

Chúng tôi sẽ gởi sách cắt nghĩa rõ các điều-lệ cho chư vị nào muốn rõ cách thức mua vé của Hội.

Đại-lý ở tại HUẾ : HOÀNG-TOẠI, 115 đường Gia-long

Công-dụng thuốc viên PI-LUIN-LỜ PANH KỜ (PILULES PINK) rất thần hiệu để chống lại sự yếu mệt của các cơ thể.

Thuốc PILULES PINK sinh nhiều máu tốt và tẩm nhuận các cân tuỷ : thuốc nầy làm cho biết đói, làm cho các nước trong dạ dầy chóng sinh và giúp sức mạnh cho các công việc của cả các cơ thể.

Cho nên thuốc PILULES PINK thật đáng gọi là thuốc đại thần hiệu để chữa bệnh thiếu-máu, bệnh phiền-muộn, bệnh gầy-mòn, các bệnh tơi thì lớn sổ và bệnh trở về già, bệnh đau bao-tử, bệnh nhức đầu, bệnh cân lực mỏi mệt.

Thuốc PILULES PINK bán tại khắp các hàng bào-chế tây.

Đâu là GÓI PHÚC ?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác-giả : C. Flammarion — Giang-Ha dịch-thuật

Số 91

Nàng Minh-tinh nói :

— Ông Lả-phát-thế ơi ! khi nào tôi cũng biết ơn ông. Khi tôi còn con gái, lần sau cùng mà trong phòng giải tôi, ông la rầy tôi hung lắm. ông có khuyên tôi phải đổi không khí, phải đi chơi, đi đến các chỗ núi cao mà hút lấy cái không khí trong sạch. Vậy thì tôi mà ngày nay đến đây cũng vì theo lời giạy của ông.

— Sau lúc đó tôi cũng biết liền ; mùa thu năm ấy tôi có nghe nói chuyện bà muốn đi tu, rồi sau đó, được tin bà bỏ nhà trốn, cái tin làm cho dư luận ở Ba-lê huyên náo đến tám ngày. Từ ngày đó, khi nào tôi cũng tự hỏi không biết bà có được sung sướng không, và tôi xin thề cùng bà, tôi cũng có lòng lọc-mạch muốn tự đi đến đây để xem thử bà có được sung sướng không.

« Cả đại sư đây và bà đều ở trong con đường chân chánh, vì vậy mà ông bà đã được hưởng cái hạnh phúc tuyệt vời.

— Vậy thì ông không còn là đạo sư nữa sao ?

— Không, mà còn. Thưa ông Cư-sĩ, chắc ông cũng biết rằng việc ở độc-thân là không phải một điều buộc trong đạo. Nhưng là một cái luật riêng của nhà tu hành. Tôi xin thú thiệt rằng tôi sẽ làm theo gương của ông !

Sau khi tôi đã lo việc cưới hỏi cho rất nhiều người, tôi cũng nghĩ đến phiên tôi. Tôi sẽ cưới một người trong bổn đạo.

Ba người nói chuyện một hồi rồi ông đạo sư xin xem, một quyển sách mới về triết-lý ở bên Đức vừa gởi tới cho nhà Cư-sĩ. Khi nhà Cư-sĩ đứng dậy qua phòng bên cạnh lấy quyển sách, thì ông đạo sư đi lại ngồi gần nàng Minh-tinh mà hỏi.

— Vậy thì thật là bà đã chia sớt tất cả tư-tưởng của người chồng thông thái của bà phải không ?

— Phải. Các tư-tưởng của chồng tôi đã khắc sâu trong não tôi, cho đến đổi nếu tôi phải cực khổ như các thánh tử đạo vì các tư-tưởng ấy thì tôi cũng sẽ vui lòng.

Ông Cư sĩ đi vào, cầm quyển sách. Tất cả đều đi lại lật xem. Đoạn ông Lả-phát-thế xin phép đi thăm đài thiên-văn. Ông lại đi thăm thư-viện. Trước khi từ giã ra đi, ông rút trong túi lấy ra một quyển sách của ông Cư-sĩ, và xin ông Cư-sĩ để vào trương đầu ít hàng làm kỷ niệm, và xin cả nàng Minh-tinh cũng ký tên vào. Đoạn ông từ giã vợ chồng nhà Cư-sĩ mà lên xe trở xuống Lay-sông, và bắt tay ông Cử rất mạnh.

Ông nói :

« Đại-sư bắt lấy tay tôi đây, tức là ban cái phép lành mà tôi đến xin đại sư đó ».

Trừ các nhịp hàm hoi có người đến thăm viếng như vậy, ngày thường tai lủng ông Cư-sĩ vẫn vắng vẻ, vẫn thích hợp với cái đời nghiên cứu khoa-học của hai nhà thiên văn học.

Cả hai lại rất ham đọc sách. Cầm một quyển sách in rất đẹp đẽ, giấy tốt, chữ rõ, có hình vẽ của tay danh họa, sách không nặng, mà cũng không nhẹ, trước khi đọc, cầm ngắm nghía quyển sách, rồi ngồi trong một cái ghế dựa, đèn ngọn ở phía sau đầu, đọc đi đọc lại quyển sách để cho thấm suốt cả cái tư-tưởng và văn chương của quyển sách ; rồi bấy giờ lại thấy lại quyển sách kia ở trên một thư-viện vắn mở, tha hồ cho mình lấy hồi nào cũng được ; lại cũng với quyển sách nầy còn rất nhiều sách cũng có giá trị như vậy ; đó thật là một cái thú không gì bằng, cái thú làm cho thì giờ mà nàng ngồi trong thư viện hóa nên quá ngắn. Cho hay sách vở là những hiền hữu của người. Chúng ta tự ý lựa chọn theo lòng thích của chúng ta, chúng ta hỏi sách, sách rất trung thành với chúng ta, sách giạy chúng ta, bảo vệ, dìu dắc, và an ủy chúng ta. Từ Đông qua Tây, từ xưa đến nay, sách vở vẫn là một cái xã hội tinh thần trí thức đặc biệt, mà trí não ta có thể đi lại trong những giờ yên tịnh rảnh rỗi.

Cả trong mấy năm đầu vì cái thú quan sát thiên văn, và xem sách nên vợ chồng ông Cư-sĩ không khi nào đi xa, chỉ có đi giạo chơi nội các vùng gần đó.

Qua năm thứ tư, cả hai đều định đi cho đến Bát-đô, và bỏ sự quan sát thiên văn trong mười lăm bữa. Lại may đâu gặp lúc ở Lay-sông có cuộc bay khinh khí cầu. Cả hai đều lên khinh khí-cầu đi cho đến gần Bayonne. Hai người lại ngừng lại Biarritz. Cảnh Biarritz lại tuồng như một cỗi thiêng-đàn dành để cho những ấp giai nhân tài tử. Trong khi đi đường trên khinh khí cầu thì giẫy núi Tỷ-lợi-ngưu-tư đẹp đẽ kia bày ra dưới chân ; đến khi hết giẫy núi Tỷ-lợi-ngưu-tư thì chúng lại đến một chỗ bờ biển yên điềm chẳng khác chi mặt biển Địa-trung-hải trong các ngày mùa xuân. Nếu chúng không định đi Bát-đô thì chúng sẽ vui lòng ở lại đó để cho lớp sóng nhẹ nhàng kia ru cho chúng ngủ.

Vì sẵn có lòng ưa các thú thiên nhiên, nên hai vợ chồng ông Cư-sĩ không ưa cái cảnh náo nhiệt phồn ba ở nơi đô hội, mà rất thích cái vẻ đẹp đẽ của núi xanh, cái vẻ mênh mông của mặt bể. Ở đây, chính là một cái thế giới mới của chúng. Cái cầu lớn trên sông Ga-rôn, những ghe thuyền qua lại trên sông, chỗ tàu bè đậu, các con đường đông người, đã làm cho hai vợ chồng ông để ý đến ba hôm.

(Sẽ tiếp)

https://tieulun.hopto.org

1) Ruộng đã đào, đất sâu một thước trở lên, thì trả cho mỗi một thước khối (m3) là 0$04, mà đo cho đúng thước.

2) Ruộng sắp đào, chúng tôi chỉ bán chiều sâu 50 phân tây, giá mỗi một thước khối (m3) 0$02, vì ruộng chừng mười năm trở lên còn mong cấy được.

Thế nào phải bồ chỗ thiệt hại cho chúng tôi chớ!

10 người điền chả ký tên.

QUẢNG-BÌNH

Ăn hiếp phu xe

Hôm 26 tháng janvier vừa qua, ở trên cửa thành nam Đồng hới, có tiếng gọi xe. Nghe kêu, một tên phu xe chạy lại thưa: «bầm bà kêu xe?» Bà kia đáp lại: «thôi không đi nữa». Tên phu xe mang cái mừng hụt bước đi, miệng nói lảng bảm. Bà kia gọi lại, nó mừng chạy tới. Bà đổi sắc mặt bỏi gắt: «mầy nói gì? chưởi tao à?» Tên phu chưa kịp trả lời, thì đức chồng bà chạy ra, không hỏi đầu đuôi, liền đá đít bốp tai anh phu khốn nạn ấy! người đi qua thấy tấu kịch như vậy ai cũng nóng lòng.

Đã mừng hụt lại bị đòn, tội nghiệp cho cái kiếp ngựa người!

Nông Ruột

QUẢNG-NAM

Cũng có lợi nhỉ!

Về nhịp nghinh ngự gia hồi loan năm ngoái, tổng Trung-lộc, huyện Quế-sơn, cứ phân mỗi xã phải chịu năm là cơ, giá mỗi là 1$50, và 2$ phi, thì khỏi đi chực rước; mà ý giá ngự năm tuần sau cũng bắt mỗi xã chịu một đồng phi nữa. Thông tình tổng nầy, đại tiểu có 22 xã, ước một số bạc khá to. Qua tháng chạp đây, chỉ có 8 xã được lãnh cờ phát hoàn mà chịu thiếu một là. Thế là các thầy tổng có lợi.

Muốn chứng chuyện đó, xem giấy chiếu tính niên-đề các xã trong tổng ấy thì thấy rõ.

Đ. Q.

Lời than van của dân ở chợ Quảng-Huế về việc lập trường hát

Nguyên năm 1927 ở Quảng-huế có lập ra một cái trường hát do Nguyễn-Thăng làm chủ.

Cái hại trường hát không vừa, xin kể sơ lược ra đây:

1/ Vì vợ, thị Ngật đi coi hát rồi bị dụ dỗ làm đĩ, chồng ghen, đâm đồ ruột;

2/ vì say sưa, Thủy với Bạn đánh lộn bể đầu;

3/ kẻ được coi, người không được coi, tức bên gửi lửa đốt trường. May có kẻ thấy, không thì hai giãy chợ đã hóa ra tro;

4/ quan tụ bọu điếm đông;

5) ở nhà quê không như ở thành thị, không ai canh gác, mà hát đến 12 hoặc 1 giờ mới nghỉ, kèn trống om sòm, hai bên dãy chợ không ai ngủ được; lúc hết hát, người mệt ngủ mê giấc, lủ trộm thừa cơ đoạt của, như đám mất khá to của Tại-Hiền.

Cái tệ hát ở thôn quê như thế. Trước kia vì hai người đập nhau mà bãi rạp, nhân dân đều mừng. Nay lại nghe Nguyễn-Mẫn, lý trưởng đương kim ở Quảng-Đông, được phép lập lại rạp hát ấy mà cũng lập nguyên chỗ cũ. Mong nhà chức trách hiểu thấu cái hại trên mà bác đi thì dân lấy làm mừng lắm.

Dân ở chợ

QUẢNG NGÃI

Thuê cưa gỗ sao không trả tiền

Lâu nay ở thôn quê, thường thấy bọn nhà thuộc tổng lý đối với nhân dân, hễ có chút gì trái ý thì dùng câu «Bay muốn làm...» mà đọa nạt để tiện bề bóncông dựt tiền.

Vừa rồi bữa 28 tháng chạp ta, tôi xuống tỉnh thấy câu chuyện xảy ra giữa nơi đô hội, đủ chứng cái thuyết trên.

Ông Trương quan Luyến có mướn 14 người thợ cưa cây, cứ tính thước khối (cube) trả công. Kỳ trước ông đã nhận một lần hết mấy thước, mà chưa trả tiền. Đến khi họ cưa hết cây, xin ông đo thì ông cứ bẹn mãi. Vì ngày tết tội đến, nên họ đành ôm lòng mà dọn về. Ông Luyến chưa trả tiền, lại sai người nhà đem xe tới chở cây đã cưa kỹ, may bọn nọ vừa gặp, họ triệt lại không cho xe chạy. Thế mà ông Luyến tay đánh miệng la: «Lũ nầy muốn làm ....» Nhưng bọn nọ cứ gàn xe lại, thành ông phải báo Cò. Quan Cò dòr giải cả hai bên đến bót. Chưa biết xử sao.

Ông Luyến nào đây? có phải là ông Luyến Dân biểu không? chức trách ông là binh vực lợi ích cho dân kia mà! Sao làm chuyện như thế.

Dân quê

Chánh trị phạm được ân xá

Nhịp tết nầy ở lao Quảng-ngãi có trên một trăm tù chính trị được tha. Hiện còn ở lao hơn 100. (trừ các đồn ngoại). Nhưng người được tha phải có tổng lý, tộc thuộc và Bang-tá nhận hồi kiểm cố.

. . . . . .

Dân quê

PHAN-RANG

Câu chuyện trưng ruộng đất người ta đã khẩn

Bản báo tiếp được bài lai cảo của mấy người dân cày, tỏ tình oan khuất. Vụ nầy có quan hệ đến tánh mạng tài sản của dân nghèo, đáng như dưới nầy, đặng nhà đương cuộc minh xét:

Chúng tôi vốn là Trần văn Thiều, Trương Chang, Võ Đạt ở làng Đắc Nhơn, tổng Đắc Nhơn, đạo Ninh thuận, nhờ quí báo đăng những đều áp bức sau nầy:

Chúng tôi ở nơi quê mùa, chỉ biết nghề nông. Thấy rừng hoang ở phía tay trái bờ mương (canal perignon), bèn khai phá mỗi đứa được ít đám ruộng, làm ăn đã được năm sáu năm. Năm 1929 chúng tôi có kêu đơn tại quan Đạo xin chịu nạp thuế, thì quan Đạo có phê đơn thương Tóa và sức lý trưởng làng chứng tôi Võ đăng Dinh đem vào bộ làng thâu thuế, có biên nhận bạc minh bạch. Qua ngày 8 tháng 10, năm 1930 ông Duval là chủ Đồn điền Tourcham tới đánh ruộng ấy buộc chúng tôi phải nạp thuế. Chúng tôi không chịu, ông Duval lại ỷ quyền đem cu-li tới đốt ranh phá lúa của chúng tôi, và đánh một người trong bọn chúng tôi (Võ Đạt) 12 roi mây. (vụ nầy quan Đạo Ngô có phái người lên khám, chúng tôi có kiện lại tòa Sứ Phan-rang hai lá đơn mà quan Sứ chưa xử). Qua ngày 5 tháng 11 năm 1930, không hiểu vì sao, ông Cò tới nhà chúng tôi bảo trong 48 giờ phải phá đồ hoa lợi và giao ruộng cho ông Duval. Chúng tôi ức quá, làm đơn kêu nài tòa Sứ Phan-rang, mà quan trên cũng bỏ qua không xử. Chúng tôi có làm đơn kêu nài tòa Khâm sứ 3 lá. Qua ngày 25 tháng 8 năm 1932, tòa Khâm gởi lại cho quan Sứ Phanrang xử, mà quan Sứ cũng chưa xử. Chúng tôi cón ức tính, có gởi ra quan Toàn quyền Đông-dương 1 lá đơn, nhưng cũng bặt tin. Qua ngày 15 và ngày 23 tháng 12 năm 1932, lại gởi ra viênCơ một 1 lá đơn, và ông Nghị trưởng dân biểu Trung kỳ Nguyễn Trác 1 lá, lại có trình tường đại biểu Phanrang là Nguyễn hữu Bằng.

Từ ấy đến nay, không thấy Quan trên xét xử ra lẽ nào cả. Kể đến tháng 3 năm 1931, ông Duval lại đánh ruộng của chúng tôi rồi cho Huỳnh-Bi, dân làng Yện-sơn; Huỳnh Bi cho lại Trương-Chang làm, lấy lẽ 15$; qua mùa lúa chín thì ông Duval có thỉnh Bang tá Tourcham đến xử Bang tá xử không được; còn lúa và ruộng thì ông lấy hết. Chúng tôi có kiện lại tòa Sứ Phan rang. Quan Sứ Phan rang giao lại Bang tá xử Huỳnh bi chịu bồi 17$.

Trong tháng 8 năm 1932, chúng tôi có theo mấy thầy họa đồ Saigon ra đo ruộng ông Duval mà không thấy đo ruộng của chúng tôi. Chúng tôi hỏi, thì mấy thầy trả lời rằng mấy đám ruộng ấy không thuộc về đất của ông Duval, bởi thế không đo. Vả lại năm 1926 và 1930 ông Duval có xin đơn trưng thêm 5000 mẫu đất tại phía tay trái bờ mương (canal pérignon), lúc ấy đại biểu Trần quan Hiền và Nguyễn hữu Bằng có đơn kêu nài không cho trưng, Tòa Khâm cũng định bác không cho trưng, mà nay đất và ruộng ở đâu mà ông Duval đánh?

Chúng tôi đã có đơn kêu nài khắp cả Đông dương mà chưa thấy xét xử thế nào cả. Chúng tôi là dân cày ở chốn đầu non góc núi, quanh năm chỉ sống nhờ ở đám ruộng là mồ hôi nước mắt của chúng tôi làm ra, mà nay bị dựt, tiếng sống mạng toàn gia của chúng tôi sao khỏi chết đói! Vậy xin nhờ ơn quan trên ghé mắt tới mà cứu vớt chúng dân trong lúc cùng khổ nầy, thì chúng tôi cảm đội ơn vô cùng

Trần văn Thiều, Trương Chang
Võ Đạt đồng ký tên

HẾT KHÍ LỰC Chóa rất cẩn thận, rất chóng hiển hiệu, khỏe vững lâu dài.
thì dùng thuốc: PARISIAN PILLS - Giá bán 1$ 60

LẬU CÓ MỦ một mẩu đã lâu hình niêm
Đau sưng bàng quang, sưng hòn giái, sống giấy chảy mủ, nóng rát
Thì dùng thuốc: BLENNORR. GIBERT - 1$ 60

TIÊM LA Chóa rất cẩn thận, hiển hiệu, hiu đâu, dễ đem theo khi đi chơi
Dùng thuốc COMPRIMÉS de GIBERT
dùng thay thuốc nước và thuốc tiêm rất lợi
Chữa bệnh nầy dùng thuốc gì cũng không khỏi, dùng thuốc nầy thì rất hiển hiệu.
Hiệp năm mươi viên: 1$ 60
Gởi mua và xin sách chỉ dùng, hỏi bàn cặn kẽ, không tính tiền.
Pharmacie GIBERT, 19, Rue d'Antrecas, MARSEILLE
Gởi bưu đảo, theo lối recommandé. Nhất khi thơ mua thì đính theo số tiền.
Có bán tại các hàng bào chế tốt.

Việc thế-giới

(Tiếp theo trang nhất)

sớm hôm nay.

Banchung, 13 Février. — Chính phủ Mãn châu đã công bố tờ tuyên bố các phương pháp sẽ dùng dẹp thổ phỉ ở Jehol mà khôi phục hòa bình. Chính phủ ấy lại thêm rằng không chịu để cho nước nào can thiệp đến, Jehol vẫn là thuộc Mãn châu quốc.

Tin riêng của báo «Asi» nói rằng chính phủ Mãn châu nhứt định đánh đẹp quân của Trương học Lương hiện tràn trong tỉnh Jehol, và quân của Tang Yu Liang đương cướp phá khắp trong tỉnh ấy. Cũng theo báo ấy, thì viên chủ tịch Jehol đã được lệnh của chính-phủ Mãn châu bảo giải tán quân của Trương học Lương.

Thượng hải, 13 Février. — Có tin ở Kiatchéou rằng đạo quân Trung hoa «Bande de la mort» gồm 1.500 lính lấy trong đạo quân thứ 15, đóng ở Shimen-chai, đã tiến đến pháo đài Chinmenkow trên Van lý trường thành, giáp giới Jehol, mục đích là đánh lấy lại tỉnh nầy. Quân Nhật đóng ở Chinmenkow được tin ấy, lo sắp đặt đối phó.

Thượng hải, 14 Février. — Báo giới Trung hoa còn đương phê bình tờ trình của Hội đồng «19», tỏ ý tán thành.

Báo «Central News» tán thành nhứt 3 khoản trong tờ trình về trách nhiệm của Nhật trong cuộc xung đột ở Phụng thiên, không thừa nhận Mãn châu quốc, và mời Nga Xô Viết và Huê kỳ dự vào hội đồng giải hòa. Ba khoản ấy hợp với ý kiến Trung hoa.

Genève, 14 Février. — Trong tờ trả lời chính thức cho hội Vạn quốc, Nhật giữ thái độ không dự vào cuộc thảo luận về việc thừa nhận Mãn châu quốc.

Thủy quân khởi nghịch ở Ấn độ Hà lan

Batavia, 9 Février. — Chiếc tàu «Zeven Provincien» trốn kia đã bị bắn: 3 người Âu và 12 người Ấn độ và 3 người nữa chưa rõ Âu hay Ấn độ, bị coết; 1 người Âu và 6 người Ấn độ bị thương nặng; 4 người Ấn độ bị thương xoàng.

Viên quan tư trưởng quân tuyên bố trước Hội đồng quốc dân rằng quân lính Hà lan cũng có dự vào cuộc khởi nghịch nầy.

Batavia, 12 Février. — Trong số thủy quân khởi nghịch ấy, 28 người Âu bị giam ở Batavia và 154 người Âu bị đưa giam trong một hòn đảo, chờ chính phủ quyết xử.

Hạ nghị viện Pháp có nói đến dân bị nạn bão lụt ở Trung kỳ

Ba-lê, 10 Février. — Nhân nhịp trình bản dự luật về việc giúp dân bị thiên tai ở Pháp, ông Outrey có nhắc đến dân bị nạn bão lụt ở Trung-kỳ, và hiệp ý với Tổng trưởng thuộc địa, trình một bản dự luật riêng về việc cứu giúp nạn dân ta.

Cuộc bãi công của thợ mỏ ở Tây-ban-nha

Oviodo, 10 février — Cuộc bãi công đương còn. Viên chủ tỉnh tuyên bố với các nhà viết báo rằng 6 người bị bắt giam về cuộc xung đột ở Felgueera đã được thả ra. Có tin rằng sẽ còn để khởi với thợ mỏ nhiều điều về tiền hưu.

Madrid, 10 février — Lao động phó tổng trưởng đã đi Salamanque, và đã hòa giải thợ với các chủ mỏ. Thế là cuộc xung đột vì tiền công đã kiết liễu.

Trời lạnh ở Huê-kỳ

Nữu-ước, 10 février — Trong 3 ngày nay ở Huê-kỳ, cả mấy nước ở phía Nam nữa, trời lạnh lắm. Có 80 người chết vì lạnh. Ở Montana (Orion) hàng thử biểu chỉ 45 độ dưới 0 (zéro).

Sách này đã nhà nghiên cứu khoa thuốc V. nam xuất bản, nói rõ cội nguồn các bệnh, phép xem bệnh, xem mạch, trị bệnh, có nói cả tính các vị thuốc nam, thuốc bắc, phân biệt tốt xấu bổ công. Cả bộ 10 quyển giá 3$00. Mười quyển đóng chung làm một bìa dày giá 3$60, ở xa mua thêm cước phí 0$40. Lãnh hóa giao ngân hết 0$65 thư và mandat gởi cho

M. NGUYỄN XUÂN-DƯƠNG
123 Rue Maréchal Foch — NAM-ĐỊNH

Thuốc xán

Xơ mít một liều 1$20 trừ tuyệt bệnh xán

Thuốc cai nha phiện

Bỏ rất êm đềm, tam kỳ bẻ tiếng, ai muốn khỏi nghiện, gửi thư cho biết: 1·) Hút ngày mấy bữa?
2) Mỗi bữa mấy phân?
3·) Xái ăn mấy lượt?

Nguyên sử tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH
57 — phố Định-Tân — 57
TONKIN NAM-ĐỊNH

MAGASIN DE SOIERIES
TAN-LỢI
138-140, Boulevard Tổng đốc-Phương — Cholon

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là: lãnh, xuyến, trứu, cẩm nhung, cẩm-châu v. v. Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt bổn v. v., khăn đội đầu rất vô thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp, đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Teinture idéale» danh tiếng thuở nay ở Nam kỳ.

Lãnh bán sách mới xuất bản nhãn hiệu «Pagode Chinoise et Annamite de Cholon» (Đề-ngạn Hoa Việt tự miếu) viết toàn Pháp văn của M. Lê-văn-Lưu, hàn-lâm học sĩ, thường tho ngự đăng Bắc-đẩu bội tinh, soạn, có 26 cái ảnh chụp (photogravure).

Sách nên đọc, giá 1$00, gởi theo cách lãnh hóa giao ngân 1$26.

Mấy nhà bán sách tây và ta tại Saigon có bán.

Bánh hộp biscuits «Kim-Thời» của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội-hóa 129 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị.

TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc Phương — CHOLON

ĐỒNG-BÀO, ĐỒNG-BÀO???

Đã kêu là đồng-bào, tức là cùng nòi giống, cùng xứ sở, cùng một nước với nhau, đã là đồng bào thì:

KHÔNG LẼ NGƯỜI NAM lại không dùng thuốc nam?
KHÔNG LẼ NGƯỜI NAM lại không trọng thuốc nam?
KHÔNG LẼ NGƯỜI NAM lại không cổ động cho thuốc nam?
KHÔNG LẼ NGƯỜI NAM lại không giới thiệu cho thuốc nam?

Thuốc nam là thuốc nào? tức là thuốc của nhà NAM-THIÊN-ĐƯỜNG Nam-Định, dùng toàn các môn thuốc nam mà chế tạo ra, bệnh nào có đủ thuốc ấy, linh nghiệm như thần, đã được bằng cấp và đã nổi tiếng khắp trong nước, người Việt-Nam nên sẵn lòng chiếu cố đến thuốc Nội-Hóa, hoặc mua dùng, hoặc mua sỉ, hoặc làm Đại-lý, hoặc cổ động giúm cho thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, để chấn hưng cho nghề thuốc nam, để giữ lấy mối lợi quyền cho thực nghiệp nước nhà, ấy là bổn phận của người Việt-Nam, biết thương nhau, biết giúp nhau vậy. Ngài nào muốn dùng thuốc gì, muốn làm đại-lý bán thuốc nam, xin cứ gởi thơ cho nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 137, rue Maréchal-Foch Nam-Định mà lấy chương trình và catalogues.

NGU-TINH
Nhan-Tạo-Huyết
của lương-y YECSIOUNINE
Chuyên-trị:
TINH-THẦN LAO-TỔN
KHÍ-HUYẾT GIẢM-SUY

Có tính chất đặc biệt là sát được trùng độc ẩn núp trong máu, nhất là trùng lậu, giang mai nhập cốt. Và trẻ con sài ghẻ.

Thuốc nầy đã được nổi tiếng là một môn thuốc Bổ-Huyết Sát-Trùng rất hay. Và đã phân chất tại phòng Thí-nghiệm Đông-dương tại HANOI ngày 15 AVRIL 1932.

Mua thuốc xin hỏi tại TỔNG-ĐẠI-THỦ của nhà thuốc NAM-SAO

SINH-HUY
44 — *Maréchal Foch* — 44
VINH

Là nhà bán thuốc SỐT RÉT, NGÀ NƯỚC nhãn «NAM SAO» rất thần hiệu
Mỗi gói 0$15

BAO-NINH
Bệnh quỷ đã có thuốc tiên!!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, sự LẬU nhập CỐT nghĩa là khái rồi để trong người nhiều thứ đau nặng rược thì nặng nề mà, hay trong thật nó khiến nhau kiến, hay nên nói khiết một cái, mau đã có mà vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ẩn vào trong xương, trong máu, bề trở giới thì nhiều vậy, bệnh nầy rất ngày kiểm và chuyên nhiễm, nếu để cho lâu là thì người ấy mắc bệnh đau GÂN-CÓN (Rhumatisme) khi bao huyết bạch, bằng huyết v. v. thì tính đã rất khó, nếu để con thì hay bằng mắt, nên TIM-LA nhập CỐT người khiết khác trong máu trong xương của vi-trùng SPIROCHETE DE SCHAUDINN cho nên trở giới hay nếu, đau đầu, đau mình, đau nóc đầu xương, chân tay mỏi mệt, các cái mọi nhẹ nó sanh ra chuyển-chiển rất là ngày hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đã rồi, đã vô bài vô bọc, đã sau thân cái tạo, thiếu cái hòa, là đã là đã quấy ngh, vì cái mọi nhẹ nó chuyển-chiển sang tự lúc thay thoát, nếu mắc bệnh không tìm chữa, là thuốc thần hiệu nầy thì các mọi ấy nó chuyển chiển sang mấy mươi đời, nhau cha mang đến mang đến v. v. vì thế nhiều người thở không nổ bệnh kai xem máu thì trong nó vi-trùng TIM-LA, nên nhau bệnh NỔ LOÈN (Chancre-mou) bệnh nầy nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng nầy nó cũng ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng ngày hiểm như TIM-LA, bệnh nầy cũng có nhiều người thiệt hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh nầy đã nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ÁP, số nhà 37 phố Hàng-Đào-Hanoi (Tonkin) thì cho công phải mau khỏi, và rất hết nọc, người có bệnh nặng thuốc vẫn đã tiêu tan mà cho thường, khỏi bao giờ không biết, thọ thế vậy, nếu tôi đã có thai nặng cũng được không hại gì cả, thuốc LẬU, 1$00. TIM-LA 1$00, thuốc CHANCRE-MOU có nặng và bài 1$00, ĐẠI-LÝ LÊ-MAN-HƯNG Commerçant Rue Duvitz-longà PHAN-THIẾT, PHƯỚC Rue des Mandarins (Phố Hàng-Bạc) à HANOI NGÔ-VĂN-CHIÊU chez Vinh xuân Hiệu commerçant chín Tây à QUẢNG-NGÃI, Lưu-Thiên-Tuy Hàng-gòn Công-ký à Longxuyên, Annam Quang-phòng, thế-nhân Lê-ngọc-Thanh, route Canton à Bến-Hải à Thanh-Hóa, chính nếu ngài muốn mua thì gởi cho một tí tiền trước cho bổn hiệu gởi nhận hóa giao ngân, nhưng ngài muốn làm đại-lý xin viết thơ về bổn-hiệu.

Chúc năm Mới

Rồng bay Qui Dậu tiết xuân thiên
Năm mới mừng nhau vạn sự nên
Trong điểm nghìn hồng nơn nước Lạc
Nở sang trăm giống chán con Tiên
Mưa Âu gió Á xuân đầm ấm
Bể Nhị sông Mê sóng lặng yên
Qui khách tìm phương tì đó nhỉ
An Thành hiệu đẩy động Đào Nguyên

AN-THÀNH
37, Phố Hàng Đào — HANOI

Trong tháng Février 1933 bổn hiệu sẽ có một thứ Giấy tây làm toàn bằng máy, mà chỉ bán có hơn 1$00 thôi.

AN THÀNH

PHÒNG-TÍCH ——> Nhiều người bị mà không hiểu?

Cơm không muốn ăn
Ợ hơi hoặc ợ chua
Tức bụng hơi ăn tức ngực
Da mặt vàng
Lâu năm đa bụng dầy
Chân tay mỏi mệt

«Con chim»

VU-DINH-TAN
HAIPHONG

ĐẠI-LÝ CÁC TỈNH TRUNG-KỲ

HUẾ	TÍNH TƯỜNG 30, phố Gia-long.
DALAT	ĐINH VĂN-CHÂU Librairie.
FAIFOO	HOÀNG-BẢO-VINH 100, phố Pont Japonais.
NHA-TRANG	HỒNG-LƯƠNG THƯ-QUÁN.
PHAN-THIẾT	HÌNH-GIANG 2, Rue Hàng-thành.
QUANG-TRI	THÔNG-HOẠT THƯ-QUÁN phố Chợ.
QUANG-BÌNH	VĨNH HƯNG-TƯỜNG bán thuốc bắc ở Đồng-hới.
QUANG-NGÃI	NGUYỄN-NGỌC-ANH Commerçant, Thanh-trà. Hội-đồng số Cho-Hàng Commerçant à Đồng-nai.
THANH-HOA	PHÚC HƯNG-LONG 12, phố Tế-bàn.
TOURANE	NGUYỄN THỊ-HUỆ phố Đà-lạo-cũ.
VINH	ĐÌNH-HUY phố Gare.

Imprimerie TIẾNG DÂN, HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG